

Số: 152/KH-THCSHTK

Tam Hòa, ngày 28 tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN NĂM HỌC 2021 – 2022

Căn cứ Quyết định 2551/QĐ-BGDĐT ngày 04 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Thực hiện Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022;

Căn cứ Công văn số 3699/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDTH năm học 2021-2022;

Căn cứ Quyết định số 2236/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Thực hiện Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về một số nhiệm vụ trọng tâm năm học 2021-2022;

Căn cứ Công văn số 1751/SGDDĐT-GDTrH ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Sở về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021-2022;

Căn cứ Công văn số 1934/SGDDĐT-GDTrH ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Nam về việc Hướng dẫn thêm về xây dựng kế hoạch dạy học tận dụng tối đa thời gian dạy học trực tiếp ở các trường phổ thông;

Căn cứ Công văn số 1990/SGDDĐT-GDTrH ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Nam về việc Hướng dẫn thực hiện CTGDPT cấp THCS;

Căn cứ Công văn số 159/PGDDĐT-THCS ngày 09 tháng 9 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Núi Thành về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021-2022;

Thực hiện Kế hoạch số 148/KH-NVGD ngày 27/9/2021 của Trường THCS Huỳnh Thúc Kháng xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục, năm học 2021-2022;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường;

Bộ phận chuyên môn trường THCS Huỳnh Thúc Kháng xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, năm học 2021-2022 cụ thể như sau:

A. NHỮNG THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC NĂM HỌC 2020-2021

Trường đạt tập thể Lao động xuất sắc; Công đoàn xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ. Chi đoàn: Vững mạnh xuất sắc; Liên đội: Vững mạnh xuất sắc.

1. Quy mô phát triển trường, lớp, giáo viên, học sinh

+ Trường có 10 lớp. Tổng số học sinh: 408 em/206 nữ.

+ Đội ngũ: Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên là 27/16 nữ, trong đó ban giám hiệu: 02; giáo viên: 19; nhân viên: 05; tổng phụ trách Đội: 01; số giáo viên đạt chuẩn là 19/22, tỉ lệ 86,4%; chi bộ gồm 18 đảng viên; số đảng viên/đội ngũ là 18/27, tỉ lệ 66,67%; số giáo viên/lớp là 19/10, tỉ lệ 1,9.

2. Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục

Hiệu trưởng đã làm báo cáo tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn quốc gia theo Thông tư số 18/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo; thiết lập các hộp minh chứng cho từng tiêu chí.

3. Công tác phổ cập giáo dục: Tháng 12/2020, xã Tam Hòa đạt phổ cập Mức 3.

- Tỉ lệ trẻ 11-14 tuổi tốt nghiệp Tiểu học: 409/411, tỷ lệ 99,5%.

- Tỉ lệ HS tốt nghiệp Tiểu học vào lớp 6: 123/123, tỷ lệ 100%.

- Tỉ lệ HS lớp 9 tốt nghiệp THCS (2 hệ): 109/110, tỷ lệ 99,1%.

- Tỉ lệ TTN từ 15-18 tuổi tốt nghiệp THCS (2 hệ): 502/516, tỷ lệ 97,3%.

4. Kết quả công tác chỉ đạo, quản lý hoạt động chuyên môn; đổi mới phương pháp và hình thức dạy học; kiểm tra đánh giá

a) Về công tác chỉ đạo, quản lý chuyên môn

Ngay từ đầu năm học, BGH đã triển khai Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; thực hiện Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về điều chỉnh nội dung dạy học do dịch Covid-19; chỉ đạo sinh hoạt chuyên môn qua nghiên cứu bài học.

b) Về đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh, lấy học sinh làm trung tâm thông qua chuỗi các hoạt động học; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh.

c) Về đổi mới kiểm tra, đánh giá

Đánh giá thường xuyên bằng nhiều hình thức nhằm phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh; thực hiện nghiêm túc việc ra đề, tổ chức coi, chấm kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ; đánh giá, xếp loại học sinh kết hợp Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT và Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Kết quả triển khai giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh

Đã phối hợp với các trường nghề như Trường Cao đẳng nghề Thaco Trường Hải, trường nghề Nam Quảng Nam, trường Cao đẳng Kinh tế kỹ thuật Quảng Nam để tổ chức dạy hướng nghiệp ở học kỳ 2; tư vấn hướng nghiệp; phát tờ rơi. Có 77/89 em đỗ vào lớp 10 công lập, tỉ lệ 86,52%.

6. Việc bồi dưỡng cán bộ, giáo viên

Tất cả cán bộ quản lý và giáo viên bộ môn đều được tham gia tập huấn chuyên môn do Bộ, Sở, Phòng tổ chức trong hè và trong năm học; hoàn thành mô đun 123.

7. Hoạt động ngoài giờ lên lớp

Tổ chức tốt kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm; tổ chức thành công hội trại trải nghiệm 02 ngày 01 đêm và biểu diễn đêm văn nghệ Mừng sinh nhật Đoàn nhân dịp 26/03/2021; mua và treo 04 dàn hoa nhựa, cắt dán; bắt thêm quạt tường; bóng điện các phòng học để thực hiện kế hoạch Trường học hạnh phúc.

8. Kết quả hai mặt giáo dục

Khối/số liệu năm trước và của toàn huyện năm học 2020-2021	TSHS	Học lực									
		Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu		Kém	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
Khối 6: 2020-2021	127	36	28,4	34	26,8	46	36,2	11	8,6	0	0,0
Kết quả huyện 20-21	2291	623	27,2	774	33,8	745	32,5	145	6,3	4	0,2
So sánh			+1,2		-7,0		+3,7		+2,3		+0,2
Khối 7: 2020-2021	91	25	27,5	33	36,2	29	31,9	4	4,4	0	0,0
Kết quả huyện 20-21	2091	514	24,6	774	37,0	707	33,8	96	4,6	0	0,0
So sánh			+2,9		-0,8		-1,9		+0,2		
Khối 8: 2020-2021	99	19	19,2	35	35,3	41	41,4	4	4,1	0	0,0
Kết quả huyện 20-21	2112	416	19,7	731	34,6	805	38,1	154	7,3	6	0,3
So sánh			-0,5		+0,7		+3,3		+3,2		+0,3
Khối 9: 2020-2021	91	41	45,1	29	31,8	21	23,1	0	0,0	0	0,0
Kết quả huyện 20-21	1884	454	24,1	755	40,1	652	34,6	21	1,1	2	0,1
So sánh			+21,0		-8,3		-11,5		+1,1		+0,1
Toàn trường 20-21	408	121	29,7	131	32,1	137	33,6	19	4,6	0	0,0
Kết quả huyện 20-21	8378	2007	23,9	3034	36,2	2909	34,7	416	4,9	12	0,1
So sánh			+5,8		-4,1		-1,1		+0,3		+0,1

Khối/số liệu năm trước và của toàn huyện năm học 2020-2021	TSHS	Hạng kiểm							
		Tốt		Khá		Trung bình		Yếu	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
Khối 6: 2020-2021	127	106	83,5	21	16,5	0	0,0	0	0,0
Kết quả huyện 2020-2021	2291	2023	88,3	247	10,8	19	0,8	2	0,1
So sánh			-4,8		+5,7		+0,8		+0,1
Khối 7: 2020-2021	91	76	83,5	13	14,3	2	2,2	0	0,0
Kết quả huyện 2020-2021	2091	1805	86,3	263	12,6	23	1,1	0	0,0
So sánh			-2,8		+1,7		+1,1		
Khối 8: 2020-2021	99	84	84,8	10	10,1	5	5,1	0	0,0
Kết quả huyện 2020-2021	2112	1730	81,9	334	15,8	45	2,1	3	0,2
So sánh			+2,9		-5,7		+3,0		+0,2
Khối 9: 2020-2021	91	82	90,1	9	9,9	0	0,0	0	0,0
Kết quả huyện 2020-2021	1884	1682	89,3	171	9,1	31	1,6	0	0,0
So sánh			+0,8		+0,8		+1,6		
Toàn trường: 2020-2021	408	348	85,3	53	13,0	7	1,7	0	0,0
Kết quả huyện 2020-2021	8378	7240	86,4	1015	12,1	118	1,4	5	0,1
Kết quả tỉnh 2020-2021									
So sánh với huyện			-1,1		+0,9		+0,3		+0,1

9. Kết quả các cuộc thi đối với học sinh

* Khoa học kỹ thuật

Cấp tỉnh: Em Trần Thị Thủy Tiên và Đặng Công Vinh đạt giải ba do cô Võ Thị Hiền Sinh hướng dẫn.

Cấp huyện: Đạt 01 giải nhì của em Trần Thị Thủy Tiên và Đặng Công Vinh do cô Võ Thị Hiền Sinh hướng dẫn; đạt 02 giải khuyến khích của em Trình Thị Minh Thúy; Huỳnh Thị Anh Đào và Trần Anh Kiệt do cô Nguyễn Thị Thu Hiền hướng dẫn.

* Học sinh giỏi văn hóa:

+ **Thi học sinh giỏi lớp 8:** Xếp giải ba toàn đoàn bảng B. Đạt 12 giải : 1 giải nhất, 2 giải nhì, 4 giải ba, 5 KK

+ **Thi học sinh giỏi lớp 9:** Xếp giải nhì toàn đoàn bảng B. Đạt 12 giải : 2 nhì, 1 giải ba, 9 giải KK.

* Thí nghiệm thực hành:

+ TNTH Hóa: 1 giải 3, 1 giải KK.

+ TNTH Sinh: 2 giải KK.

+ TNTH Lí: 1 giải KK.

* Tài năng tiếng Anh (OTE):

+ Đạt giải nhì đồng đội bảng C.

+ Đạt 1 giải ba, 2 giải KK.

* **Văn học-học văn:** Xếp giải nhì bảng B tiêu phẩm “Làng Đông Xá ngày ấy”; cá nhân em đạt 1 giải KK.

* **Văn hóa đọc:** 1 giải KK.

* **Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng**

- **Cấp tỉnh:** Đạt giải khuyến khích của em Phạm Thị Hồng Ngọc lớp 6/3 và em Ngô Phương Thảo lớp 8/3.

- **Cấp huyện:** Đạt giải nhất của em Phạm Thị Hồng Ngọc lớp 6/3 và em Ngô Phương Thảo lớp 8/3.

* **Thể dục thể thao: Đạt 23 giải:** 2 giải nhì, 3 giải ba, 18 giải KK.

10. Kết quả các cuộc thi của giáo viên

- **Giáo viên dạy giỏi**

+ **Cấp tỉnh:** Công nhận 1 giáo viên dạy giỏi.

+ **Cấp huyện:** 1 giải nhất; 1 giải khuyến khích.

- **Thiết kế bài giảng E-learning**

+ **Cấp tỉnh:** 1 giải ba.

+ **Cấp huyện:** 1 giải nhất; 1 giải nhì; 1 giải ba.

11. Đánh giá chung

a) Ưu điểm

- Hoàn thành tốt các kế hoạch đề ra trong năm học. Nhà trường tổ chức tốt các hoạt động giáo dục trong năm học, đặc biệt là dạy học đúng, đủ chương trình, không dồn ép, cắt xén; tổ chức tốt việc dạy bù ngay và vào cuối mỗi học kỳ.

- Xây dựng được tập thể rất đoàn kết, thống nhất cao, có tinh thần trách nhiệm. Luôn chấp hành tốt mọi sự phân công của lãnh đạo. Có nhiều ý kiến đóng góp rất sáng tạo, hiệu quả nhằm giúp nhà trường chỉ đạo tốt công tác giáo dục toàn diện học sinh.

- Tổ chức tốt các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc coi kiểm tra học kỳ.

- Đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học, qua mạng trường học kết nối; tổ chức báo cáo chuyên đề và dạy học theo chủ đề có hiệu quả.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, dạy và học, các hoạt động của nhà trường đạt kết quả nhất định.

b) Tồn tại

- Việc giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh còn hạn chế, có làm nhưng chưa đạt hiệu quả cao. Rất ít giáo viên và học sinh tham gia các cuộc thi qua mạng do cấp trên phát động. Việc sử dụng đồ dùng dạy học chưa được quan tâm, chưa sử dụng hết thiết bị dạy học hiện có để nâng cao chất lượng dạy học. Thông tin 2 chiều vẫn còn chậm ở một số giáo viên.

- Không có học sinh đạt giải cấp tỉnh các môn văn hóa.

- Có 01 học sinh bị tai nạn giao thông chết trong hè 2021. Có sự chênh lệch chất lượng giữa đánh giá thường xuyên và điểm kiểm tra học kì ở một số môn.

B. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Trường, lớp, học sinh. Tổng số học sinh: 436/11 lớp.

- Khối 6: 3 lớp, 120 học sinh/ 54 nữ. - Khối 7: 3 lớp, 128 học sinh/63 nữ.

- Khối 8: 2 lớp, 91 học sinh/ 44 nữ. - Khối 9: 3 lớp, 91 học sinh/ 50 nữ.

2. Đội ngũ CB, GV, NV

- Tổng số CB,GV,NV: 28/19 nữ. BGH: 02. Giáo viên: 19. Tổng phụ trách đội: 01. Nhân viên: 05.

- Đảng viên: 22/28, tỉ lệ: 78,6%. Cán bộ, giáo viên, nhân viên có trình độ Đại học: 23/28, tỉ lệ 82,1%.

3. Tình hình cơ sở vật chất

- Số phòng học của học sinh là 08 phòng, đảm bảo cho 11 lớp học tập.

- Các phòng hành chính, phòng bộ môn đủ để làm việc và phục vụ cho công tác dạy và học.

- Thiết bị: Cơ bản đáp ứng cho việc giảng dạy, phòng bộ môn đạt tiêu chuẩn theo Quyết định 37/2008/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục Đào tạo.

4. Những thuận lợi, khó khăn

a) Thuận lợi

- Được sự đồng thuận cao giữa các tổ và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

- Nhà trường được sự quan tâm lãnh đạo trực tiếp của Phòng GDĐT, của Đảng ủy, UBND xã Tam Hòa. Sự phối hợp có hiệu quả của các ban ngành, đoàn thể, sự quan tâm hỗ trợ có hiệu quả của Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết một lòng, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy. Tỉ lệ cán bộ, giáo viên đạt trình độ chuẩn theo Luật giáo dục mới khá cao. Có 01 giáo viên có trình độ Thạc sĩ.

- Cơ sở vật chất nhà trường được xây dựng tương đối hoàn chỉnh, đảm bảo các điều kiện thiết yếu tổ chức các hoạt động dạy và học. Nhà trường đã đạt trường chuẩn quốc gia và đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.

- Nhà trường có bề dày thành tích về phong trào giáo viên giỏi, học sinh giỏi, phong trào thi đua dạy tốt, học tốt, đầu tư có hiệu quả cho công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

b) Khó khăn

- Đời sống của một bộ phận phụ huynh còn gặp nhiều khó khăn, thiếu sự quan tâm đến việc học tập của con em, do đó học sinh bỏ học vẫn còn cao.

- Đa số giáo viên ở xa đến công tác nên điều kiện ăn, nghỉ chưa đáp ứng.

- Một bộ phận học sinh chạy lười trong học tập dẫn đến chất lượng học tập còn yếu, việc rèn luyện hạnh kiểm ở một số em chưa thật sự tích cực.

- Cơ sở vật chất tuy có đầu tư nhưng vẫn chưa đáp ứng đủ cho nhu cầu dạy và học ngày càng cao của xã hội.

- Có nhiều giáo viên chuyển trường trong hè 2020 nên ít nhiều ảnh hưởng đến chất lượng giảng dạy.

C. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021-2022

I. Phương hướng chung

Quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đẩy mạnh rà soát, quy hoạch hợp lí, hiệu quả mạng lưới trường, lớp; nâng cao chất lượng giáo dục;

Xây dựng “Trường học hạnh phúc”, kiến tạo môi trường giáo dục an toàn, nhân ái và tôn trọng theo hướng củng cố nề nếp, kỉ cương; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, trách nhiệm đối với xã hội, cộng đồng của học sinh.

Nâng cao năng lực đội ngũ nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021-2022. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 6 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 7-9 ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; bảo đảm hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục trong tình huống diễn biến phức tạp của dịch Covid-19.

Đẩy mạnh hơn nữa việc đổi mới, vận dụng các phương pháp, hình thức và kĩ thuật dạy học tích cực; các hình thức đánh giá học sinh; đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương;

Tăng cường phân cấp quản lí, thực hiện quyền tự chủ của các nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục.

Toàn trường tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Tập trung mọi nguồn lực để chuẩn bị thực hiện đảm bảo các yêu cầu, hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông mới từ năm học 2021-2022.

2. Rà soát, quy hoạch mạng lưới trường lớp, tạo điều kiện cho học sinh học tập. Sử dụng hiệu quả nguồn ngân sách kết hợp với các nguồn từ công tác xã hội hoá giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo đáp ứng thực hiện việc dạy học chương trình giáo dục phổ thông mới. Tham mưu với UBND các cấp đầu tư nguồn

lực, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục giai đoạn 2021-2025 gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

3. Rà soát, cân đối, sắp xếp đội ngũ giáo viên, nhân viên thực hiện hiệu quả nhằm đáp ứng nhu cầu công tác quản lý, dạy học và công việc liên quan.

4. Triển khai các đề án nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý. Lựa chọn, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ cốt cán để phục vụ công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý trong việc thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

5. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông. Đổi mới công tác kiểm tra, công nhận kết quả phổ cập giáo dục. Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

6. Đổi mới và sáng tạo trong công tác quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục. Thực hiện đảm bảo nội dung, hiệu quả kế hoạch giáo dục; linh hoạt, đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục. Chủ động lựa chọn nội dung dạy học, đẩy mạnh xây dựng các chủ đề dạy học, đặc biệt là các chủ đề tích hợp liên môn; vận dụng phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức, pháp luật, hiểu biết xã hội; rèn luyện kỹ năng sống, giúp học sinh vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

7. Nâng cao chất lượng và hiệu quả các kỳ thi, hội thi hướng vào kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển năng lực đội ngũ và học sinh. Triển khai dạy thí điểm giáo dục STEM trong nhà trường do tổ chức Teach for Việt Nam dạy.

8. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện theo các tiêu chí của Trường học hạnh phúc.

9. Chỉ đạo giáo viên bộ môn điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng tinh giản, tiếp cận với định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới theo khung 35 tuần thực học theo tinh thần công văn 4040 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

II. Các nhiệm vụ cụ thể

1. Rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới trường, lớp; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục

- Nhà trường thực hiện sắp xếp lại lớp để điều hòa chất lượng và thực hiện tinh giản theo chỉ đạo của cấp trên, sắp xếp lại các tổ chuyên môn theo tinh thần của Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII.

- Sử dụng hiệu quả nguồn ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác để tăng cường cơ sở vật chất. Thực hiện xã hội hóa giáo dục để xây dựng, cải tạo cảnh quan sư phạm đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn

theo qui định; xây dựng “Trường học hạnh phúc” để học sinh an vui đến trường.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; kịp thời sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để đáp ứng việc triển khai CTGDPT 2018. Nâng cao trình độ, hiệu quả công tác của viên chức quản lý thiết bị dạy học; yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị, phục vụ đổi mới phương pháp, kỹ thuật, nâng cao chất lượng dạy học.

- Quan tâm đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường, kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm hướng vào giáo dục tình cảm, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh.

2. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

a) Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục

Đẩy mạnh thực hiện Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện CTGDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018, trong đó tập trung vào các nội dung:

+ Tiếp tục rà soát nội dung sách giáo khoa, tinh giản những nội dung dạy học vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của CTGDPT hiện hành; điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục; bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu.

+ Xây dựng kế hoạch giáo dục môn học, kế hoạch hoạt động giáo dục phù hợp, tăng cường áp dụng các hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực theo hướng dẫn tại Công văn số 4040 /BGDĐT-GDTrH và Công văn số 1990/SGDĐT-GDTrH; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, rèn luyện kỹ năng sống, nâng cao hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật, giáo dục văn hóa giao thông, ..., nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề trong thực tế đời sống. Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH và Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT, gắn kết với việc thực hiện CT GDPT 2018.

b) Tổ chức dạy học ngoại ngữ

- Nâng cao năng lực giáo viên Tiếng Anh về trình độ, phương pháp và nghiệp vụ sư phạm.

- Thực hiện có hiệu quả việc kiểm tra, đánh giá năng lực tiếng Anh theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GDĐT về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015 - 2016 của Bộ GDĐT.

c) Phân luồng học sinh sau tốt nghiệp

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục THPT, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn,

hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ; tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường học theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, tổ chức nhiều hoạt động để học sinh trưng bày, giới thiệu các sản phẩm của giáo dục STEM để tham gia dự thi

Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tích cực, chủ động phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn để tăng tỷ lệ học sinh tham gia các chương trình đào tạo nghề sau THCS; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục Nghề phổ thông; triển khai thực hiện Công văn số 1187/SGDĐT-GDTrH ngày 07/6/2021 về việc hướng dẫn dạy Nghề phổ thông để nâng cao chất lượng giáo dục Nghề phổ thông; qua đó trang bị những kiến thức, kỹ năng cơ bản về nghề nghiệp, góp phần làm tốt công tác định hướng nghề nghiệp cho học sinh.

d) Dạy học tích hợp, lồng ghép

Tăng cường thực hiện lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tệ nạn xã hội, AIDS, ma túy, mại dâm và phòng, chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường, không sử dụng đồ nhựa dùng một lần; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; tổ chức hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học;... theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Thực hiện tốt chủ đề năm học 2021 – 2022, với phương châm: “Toàn ngành Giáo dục đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi đua phòng, chống và chiến thắng đại dịch COVID-19, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2021 - 2022”; tăng cường giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử trong nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường hiệu quả; triển khai thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy.

+ Tiếp tục bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý, triển khai thực hiện hiệu quả công tác tư vấn tâm lý cho học sinh các trường phổ thông theo Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 17/12/2017 của Bộ GDĐT. Triển khai xây dựng và thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong các trường học phổ thông theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/04/2019 của Bộ GDĐT; triển khai công tác xã hội trong trường học theo Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT ngày

26/12/2018 của Bộ GDĐT, chú trọng hỗ trợ các học sinh có hoàn cảnh đặc biệt.

e) Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

+ Tổ chức tốt hoạt động đầu năm học mới; quan tâm đối với các lớp đầu cấp nhằm giúp học sinh làm quen với điều kiện học tập, sinh hoạt và tiếp cận PPDH và giáo dục trong nhà trường; tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của ngày khai giảng, lễ tri ân, lễ chào cờ Tổ quốc; hướng dẫn học sinh hát Quốc ca đúng nhạc và lời để hát tại các buổi lễ chào cờ đầu tuần theo đúng nghi thức, thể hiện nhiệt huyết, lòng tự hào dân tộc của tuổi trẻ Việt Nam theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

+ Chuyển mạnh các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng hoạt động trải nghiệm; tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống; kỹ năng khởi nghiệp, tư duy thiết kế, tư duy quản lý tài chính cho học sinh; khuyến khích học sinh tham gia các câu lạc bộ sở thích. Chỉ đạo việc tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025 theo Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

f) Giáo dục thể chất và thể thao

Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như văn hóa - văn nghệ, thể dục – thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trung học, phát huy sự chủ động và sáng tạo của các địa phương, đơn vị; tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới. Không giao chỉ tiêu, không lấy thành tích của các hoạt động giao lưu nói trên làm tiêu chí để xét thi đua đối với các đơn vị có học sinh tham gia.

+ Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025.

+ Chú trọng hướng dẫn học sinh ôn luyện bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ và bài thể dục chống mệt mỏi theo quy định. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục nói trên vận dụng vào tập luyện thường xuyên trong suốt năm học; tập luyện và thi đấu các môn thể thao trong chương trình Hội khỏe Phù Đổng nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành cho học sinh thói quen tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên; tuyển chọn lực lượng vận động viên học sinh tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh.

g) Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học

+ Xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học. Tiếp tục quán triệt tinh thần giáo dục tích hợp Khoa học - Công nghệ - Kỹ thuật - Toán (Science -

Technology - Engineering – Mathematic: STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan.

+ Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh trình bày, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

+ Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

+ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học. Vận dụng các hình thức dạy học linh hoạt nhằm đáp ứng yêu cầu dạy học do dịch bệnh covid-19 gây ra.

h) Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá

- Thực hiện việc đánh giá học sinh THCS theo đúng các Thông tư hướng dẫn cho từng chương trình giáo dục; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học ở nhà theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong điều kiện phòng, chống dịch Covid-19.

+ Khối 6: Thực hiện việc đánh giá học sinh theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; kèm theo Hướng dẫn số 177/PGDDĐT ngày 20/9/2021 và quy chế cho điểm tối thiểu của nhà trường.

+ Khối 789: Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá học sinh theo Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 và Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; kèm theo quy chế cho điểm của nhà trường.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận và bảng đặc tả đề kiểm tra cần có tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và tự luận. Đối với bài kiểm tra giữa kì, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ hướng dẫn cấu trúc đề, nhà trường chủ động trong việc ra đề. Đối với bài kiểm tra cuối kì, Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục thực hiện ra đề kiểm tra chung các môn lớp 9 gồm Toán học; Vật lý; Hóa học; Ngữ văn; Anh văn; Sinh học; Lịch sử; Địa lý và 03 môn Toán học; Ngữ văn; Anh văn lớp 678. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

- Chủ động chuẩn bị các điều kiện để thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

- Lưu ý đối với một số môn học, hoạt động giáo dục lớp 6:

+ Môn Khoa học tự nhiên gồm 03 phân môn Vật lý, Hóa học và Sinh học; ghi 04 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kỳ tương ứng với số tiết dạy hàng tuần đã quy định; bài kiểm tra, đánh giá định kỳ gồm nội dung theo tỷ lệ tương đương về nội dung dạy học của từng phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá. Mỗi phân môn được làm bài trên tờ giấy làm bài riêng, giao cho giáo viên bộ môn chấm điểm và nhận xét vào bài kiểm tra.

+ Môn Lịch sử và Địa lí gồm 02 phân môn Lịch sử, Địa lí, mỗi phân môn ghi 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kỳ; bài kiểm tra, đánh giá định kỳ gồm nội dung phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí theo tỷ lệ tương đương về nội dung dạy học của 02 phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá. Mỗi phân môn được làm bài trên tờ giấy làm bài riêng, giao cho giáo viên bộ môn chấm điểm và nhận xét vào bài kiểm tra.

+ Môn Nghệ thuật gồm 02 nội dung Âm nhạc và Mĩ thuật, mỗi nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật ghi 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kỳ; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kỳ bao gồm từng nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật tương tự như các môn học đánh giá bằng nhận xét; bài kiểm tra, đánh giá định kỳ môn Nghệ thuật được đánh giá mức Đạt khi cả 02 nội dung Âm nhạc và Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

+ Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và Nội dung giáo dục của địa phương: Giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thì thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập. Hiệu trưởng giao cho một trong số các giáo viên được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kỳ và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ theo quy định.

3. Kế hoạch thao giảng ngoại khóa của các tổ chuyên môn

Các tổ tiến hành ngoại khóa, thao giảng vào những nội dung khó, còn nhiều hạn chế của tổ và tiến hành đều ở các khối lớp (Theo kế hoạch thời gian của ban giám hiệu).

Phân công các tổ chuyên môn phụ trách chuyên đề hàng tháng và tổ chức ngoại khóa như sau:

- **Ngoại khóa:**

Thời gian	Ngoại khóa
------------------	-------------------

	Tổ	Khối lớp
Tháng 9		
Tháng 10	TN1	7
Tháng 11	XH	9
Tháng 12		
Tháng 01		
Tháng 02	TN2	6
Tháng 03	XH	8
Tháng 04		

b. Thao giảng

- Tiến hành dạy thao giảng mỗi tháng 1 lần.
- Tổ chuyên môn lựa chọn môn dạy, giáo viên giảng dạy phù hợp. Chú trọng đến đổi mới phương pháp dạy học và kỹ thuật dạy học.

4. Tích cực triển khai Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018

Đẩy mạnh việc triển khai CTGDPT 2018 theo Công văn số 344/BGDĐT-GDTrH ngày 24/01/2019 hướng dẫn triển khai Chương trình giáo dục phổ thông, trong đó tập trung vào một số vấn đề sau:

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022 theo Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo Công văn số 1707/SGDĐT-GDTrH ngày 26/8/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2021-2022 (căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và Công văn số 2613/BGDĐT-GDTrH ngày 23/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo); xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bám sát yêu cầu cần đạt theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 để tổ chức dạy học theo hình thức trực tuyến và trực tiếp phù hợp với diễn biến tình hình phòng, chống dịch Covid-19 ở địa phương.

- Đối với môn Khoa học tự nhiên: Căn cứ vào tình hình đội ngũ, năng lực của của giáo viên, hiệu trưởng phân công dạy học theo khung chương trình đã được Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo.

- Đối với môn Lịch sử và Địa lý: Nhà trường bố trí dạy học đồng thời các phân môn Lịch sử và Địa lí bảo đảm số tiết đã quy định trong từng học kỳ.

- Đối với môn Nghệ thuật: Gồm các nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật, nhà trường bố trí dạy học đồng thời các nội dung Âm nhạc và Mĩ thuật bảo đảm tương đồng về thời lượng trong từng học kỳ.

- Tổ chức dạy học môn Tin học, Ngoại ngữ 1: Thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Hiện nay, nhà trường chưa đủ điều kiện triển khai dạy tự chọn môn Ngoại ngữ 2.

- Ở mỗi học kỳ nhà trường chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; dự giờ, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học; kịp thời điều chỉnh kế hoạch dạy học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; báo cáo với Phòng Giáo dục và Đào tạo để rút kinh nghiệm.

5. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí

+ Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí. Tổ chức tốt việc tập huấn tại địa phương các nội dung do Bộ GDĐT tập huấn cho giáo viên cốt cán. Chú trọng việc tập huấn về CTGDPT 2018, về đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; về xây dựng nội dung giáo dục địa phương. Tiếp tục rà soát, đánh giá năng lực giáo viên ngoại ngữ, tổ chức bồi dưỡng theo chuẩn qui định của Bộ GDĐT, đáp ứng việc triển khai Đề án Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân tại địa phương, cơ sở giáo dục.

+ Tăng cường hiệu quả quản lí đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí

Chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên cho các môn học, nhất là các môn KHTN, Nghệ thuật; thành lập tổ tư vấn, bố trí cán bộ, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.

Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu các hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên cấp THCS theo quy định.

6. Duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục

+ Tiếp tục tổ chức, triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị, Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả PCGD tiểu học và PCGD THCS và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình và thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD, xóa mù chữ, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn.

+ Các địa phương quan tâm việc củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD các

cấp, đội ngũ cán bộ giáo viên chuyên trách PCGD; thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD; coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hàng năm về thực trạng tình hình PCGD. Sử dụng có hiệu quả Hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống. Thanh tra, kiểm tra các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài, các cơ sở giáo dục ngoài công lập trên địa bàn.

+ Tích cực tham mưu với cấp lãnh đạo địa phương, tập trung mọi nguồn lực với các giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; tích cực huy động các đối tượng diện PCGDTHCS ra lớp; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục tình trạng này; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh; củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng đạt chuẩn PCGD THCS.

7. Đổi mới công tác quản lý giáo dục

+ Tăng cường đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục theo hướng phân cấp, giao quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục; củng cố kỷ cương, nề nếp trong dạy học, kiểm tra, đánh giá và thi. Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục.

Các cơ quan quản lý giáo dục và các nhà trường nghiên cứu, quán triệt đầy đủ chức năng, nhiệm vụ cho từng cấp quản lý, từng chức danh quản lý theo qui định tại các văn bản hiện hành. Tăng cường nề nếp, kỷ cương trong các cơ sở giáo dục trung học. Khắc phục ngay tình trạng thực hiện sai chức năng, nhiệm vụ của từng cấp, từng cơ quan đơn vị và từng chức danh quản lý.

+ Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT.

+ Tiếp tục chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo yêu cầu tại Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Thực hiện tốt việc quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong giáo dục phổ thông theo Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT. Kiểm tra, rà soát và quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm; việc thực hiện các khoản thu chi tại các cơ sở giáo dục.

8. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý

+ Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học; tăng cường sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao, ... Tiếp tục phát động giáo viên tham gia xây dựng bài giảng E-learning và đóng góp vào kho bài giảng E-learning trực tuyến toàn ngành; triển khai mô hình giáo dục điện tử, lớp học thông minh ở những nơi có điều kiện; khuyến khích các cơ sở giáo dục sử dụng các phần mềm ứng dụng trong dạy học và quản lý; triển khai xây dựng ngân hàng đề kiểm tra các môn học.

+ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt

động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng; phấn đấu để đạt 100% số trường sử dụng hiệu quả sổ điểm điện tử, học bạ điện tử.

+ Xây dựng kế hoạch và đơn đốc các cơ sở giáo dục nhập số liệu vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên... toàn ngành và trong báo cáo các cấp.

9. Đẩy mạnh công tác truyền thông

Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội và của Bộ GDĐT về đổi mới giáo dục trung học; tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới giáo dục trung học.

10. Xây dựng Trường học hạnh phúc, phát triển văn hóa đọc

Thực hiện Kế hoạch 4640/KH-UBND ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam; bộ tiêu chí xây dựng Trường học hạnh phúc của Sở Giáo dục Đào tạo Quảng Nam và Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 27/10/2020 của UBND huyện Núi Thành về xây dựng Trường học hạnh phúc trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, cần tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng Trường học hạnh phúc để chỉ đạo, tổ chức thực hiện kế hoạch xây dựng Trường học hạnh phúc.

- Thực hiện công tác truyền thông, tuyên truyền nâng cao nhận thức trong toàn xã hội về mục tiêu, ý nghĩa của việc xây dựng Trường học hạnh phúc.

- Nhà trường xây dựng các tiêu chuẩn, tiêu chí về Trường học hạnh phúc để làm cơ sở đăng ký xây dựng Trường học hạnh phúc trong năm học; đồng thời, giúp các cơ quan quản lý đánh giá, thẩm định kết quả thực hiện. Việc xây dựng các tiêu chuẩn, tiêu chí Trường học hạnh phúc được hoàn thiện chậm nhất cuối tháng 10/2021.

- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị; cải tạo cảnh quan sư phạm, trang trí nội thất phòng học, phòng làm việc, tạo môi trường giáo dục xanh-sạch-đẹp-an toàn-thân thiện-nhân ái.

- Xây dựng Quy chế phối hợp giữa nhà trường với cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể địa phương trong việc xây dựng Trường học hạnh phúc.

- Phát động thi đua xây dựng “Trường học hạnh phúc” tại trường. Kịp thời tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có kết quả, thành tích nổi bật, tạo được ảnh hưởng tích cực trong hoạt động xây dựng Trường học hạnh phúc.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch phát triển văn hóa đọc ở cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo tinh thần Nghị quyết 21/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Quảng Nam ngày 19/4/2021; thực hiện Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày

27/8/2021 của UBND huyện Núi Thành và Công văn số 152/PGDDĐT của Phòng Giáo dục và Đào tạo về phát triển văn hóa đọc cho học sinh trên địa bàn huyện năm 2021; xây dựng nhu cầu, thói quen, phong trào đọc sách trong và ngoài nhà trường.

11. Công tác thi đua, khen thưởng

Thực hiện đổi mới khen thưởng, kỷ luật học sinh theo Hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT. Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng bảo đảm công khai, minh bạch với các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao; khuyến khích các địa phương, cơ sở giáo dục có nhiều mô hình đổi mới và sáng tạo; vượt qua khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục trung học. Chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn.

12. Công tác hỗ trợ dạy và học

a) Hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

+ Tổ chức thi thiết kế mâm cỗ Trung thu và tặng quà cho học sinh toàn trường nhân dịp tết Trung thu 2021.

+ Tổ chức thành công Hội khỏe Phù Đổng cấp trường vào tháng 10/2021.

+ Tổ chức hội thi văn học-học văn; tài năng tiếng Anh cấp trường để tuyển chọn, tập huấn, bồi dưỡng tham gia thi cấp huyện.

+ Tổ chức thi vẽ tranh hoặc thi hát dân ca về anh Bộ đội cụ Hồ nhân ngày 22/12/2021.

+ Tổ chức khảo sát học sinh giỏi cấp trường 02 vòng trước khi thi huyện đối với lớp 89 và khen thưởng đối với học sinh đạt giải cấp trường lớp 6789.

+ Tập huấn và tham gia thi đấu các môn thể thao cấp huyện đạt hiệu quả cao.

+ Tổ chức Hội trại trải nghiệm một ngày nhân dịp 26/03/2022.

+ Tổ chức tham quan nhân dịp hè 2022 các tỉnh Miền Tây cho CBGVNV.

+ Tổ chức cho học sinh giỏi huyện trở lên tham quan học tập vinpearl Hội An và tượng đài mẹ Việt Nam Anh hùng 01 ngày nhân dịp đầu hè 2022.

+ Tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm và kế hoạch ngoài giờ lên lớp đã đề ra theo kế hoạch của nhà trường.

b) Công tác thư viện

- Nâng cao chất lượng hoạt động thư viện, xây dựng và hình thành thói quen đọc, sở thích đọc, kỹ năng đọc sách cho học sinh.

- Phát huy hiệu quả mô hình “Thư viện cầu thang”, hoàn thành việc nhập liệu vào phần mềm quản lý thư viện; hỗ trợ chia sẻ sách, tài liệu dạy học bồi dưỡng học sinh giỏi. Đẩy mạnh việc giới thiệu và tuyên truyền sách, phát triển văn hóa đọc trong nhà trường.

c) Một số chỉ tiêu đăng ký năm học 2021-2022

- Danh hiệu trường: Tập thể lao động xuất sắc Tỉnh khen.

- Chi bộ Đảng: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Công đoàn, Chi đoàn, Liên đội: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Giáo viên:
 - + Có ít nhất 01 cán bộ, giáo viên được UBND tỉnh tặng Bằng khen.
 - + Có ít nhất 01 cán bộ, giáo viên được UBND huyện tặng Giấy khen.
 - + Có từ 02 giáo viên trở lên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện.
 - + Đạt ít nhất 03 giải e-learning cấp huyện và 01 giải cấp tỉnh.
 - + Đạt ít nhất 03 giải Khoa học kỹ thuật cấp huyện và 01 giải cấp tỉnh.
 - + Chiến sĩ thi đua cơ sở: 04 người. Lao động tiên tiến: 22 người.
- Học sinh:
 - + Chất lượng 2 mặt giáo dục: Cao hơn so với mặt bằng chung của huyện.
 - + Học sinh lên lớp thẳng đạt từ 96% trở lên.
 - + Học sinh được xét tốt nghiệp THCS đạt 100%.
 - + Tỷ lệ học sinh bỏ học trong năm: 0%.
 - + Phần đầu có trên 85% học sinh tốt nghiệp THCS vào lớp 10 công lập.
 - + Đạt 01 giải sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng cấp huyện, phần đầu được chọn dự thi cấp tỉnh.
 - Học sinh giỏi các môn văn hóa đạt giải cấp huyện: Đạt từ 27 giải trở lên.
 - + Văn hóa khối 8, 9: đạt từ 25 giải trở lên.
 - + Văn học-học văn, tài năng Tiếng Anh: 02 giải.
 - Học sinh đạt giải thể dục thể thao cấp huyện: Từ 10 giải cá nhân và 02 giải tập thể trở lên, phần đầu đạt 01 giải cấp tỉnh.

D. Ý KIẾN ĐỀ XUẤT

1. Đối với UBND xã Tam Hòa

- Có biện pháp ngăn chặn tình trạng học sinh đi xe máy để nhắc nhở và xử lý kịp thời.
- Quản lý và chỉ đạo tốt việc đưa học sinh thôn Hòa An qua sông khi phà lên nề và trong mùa mưa bão.

2. Đối với Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường

- Huy động quỹ vận động trong phụ huynh đầu tư kinh phí để làm xích đu và ghế tựa nhiều chỗ ngồi bằng sắt nhằm thực hiện kế hoạch Trường học hạnh phúc.
- Tích cực liên hệ với các nhà hảo tâm, mạnh thường quân để kêu gọi ủng hộ cả tinh thần lẫn vật chất để hỗ trợ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn; tặng học bổng cho học sinh nghèo học giỏi của nhà trường; hỗ trợ xe đạp cho học sinh khó khăn.
- Trích quỹ vận động trồng mới cây xanh có tán rộng xung quanh sân bóng rổ ngay sau khi làm xong, phục vụ trực tiếp cho việc dạy và học môn Thể dục của học sinh.

3. Đối với Phòng Giáo dục Đào tạo huyện Núi Thành

- Không nên chia bảng trong việc tính điểm cho thi học sinh giỏi huyện, chỉ ưu tiên về xét thi đua tập thể cuối năm cho các trường thuộc bảng B, C.

- Hạn chế tối đa việc sai sót đề kiểm tra học kỳ, gửi đáp án sớm ngay sau khi kiểm tra xong để giáo viên chấm bài.

- Tích cực tham mưu với UBND huyện khen thưởng cho những thầy cô giáo có nhiều đóng góp cho công tác dạy bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9.

Trên đây là kế hoạch nhiệm vụ chuyên môn năm học 2021-2022 của trường THCS Huỳnh Thúc Kháng. Đề nghị toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm túc.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT Núi Thành (để báo cáo);
- Đảng ủy, UBND xã Tam Hòa (để theo dõi);
- BGH, TTCM, TPCM, VP để thực hiện;
- Lưu VT.

P. HIỆU TRƯỞNG

Phan Hoàng Phương